

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

Số: 1081/TB-NĐQN

V/v công bố thông tin về Nghị quyết
và Biên bản họp ĐHĐCĐ
thường niên năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 6 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Công ty: Công ty cổ phần Nhiệt Điện Quảng Ninh.

Mã chứng khoán: QTP

Trụ sở chính: Tổ 33, khu 5, Hà Khánh, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203.3657539

Fax: 0203.3657540

Người thực hiện CBTT: Ông Ngô Sinh Nghĩa

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Địa chỉ: Tổ 33 khu 5, Hà Khánh, TP. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203.3657539

Fax: 0203.3657540

Loại thông tin công bố:

24h

Yêu Cầu

Bất thường

Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh công bố thông tin về Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (số 01/2018/NQ-NĐQN-ĐHĐCĐ) và Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (số 01/2018/BB-NĐQN-ĐHĐCĐ).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu: VT.

Người công bố thông tin
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh tổ chức tại Trụ sở Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh với tổng số 30 cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông, đại diện cho 440.122.286 cổ phần chiếm tỷ lệ 97,8% trong tổng số 450.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết đã tiến hành họp vào ngày 22 tháng 6 năm 2018. Sau khi thảo luận các vấn đề do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành Công ty đề trình, Đại hội thống nhất các quyết nghị,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng (SXKD & ĐTXD) năm 2017 với các nội dung chính như sau:

1. Kết quả SXKD năm 2017:

- Sản lượng điện sản xuất: 5,79 tỷ kWh, đạt 80,4% so với KH năm 2017;
- Sản lượng điện thương phẩm: 5,28 tỷ kWh, đạt 81,1% so với KH năm 2017;
- Tổng doanh thu: 8.301,6 tỷ đồng, bằng 90,6% so với KH năm 2017;
- Tổng chi phí: 7.484,2 tỷ đồng, bằng 84,8% so với KH năm 2017.
- Lợi nhuận SXKD (chưa tính ảnh hưởng của CLTG) là: 817,4 tỷ đồng, bằng 246% so với KH năm 2017.
- Chênh lệch tỷ giá (phát sinh trong kỳ và phân bổ CLTG năm 2015) là: (108,5) tỷ đồng.
- Lợi nhuận SXKD đã tính ảnh hưởng của CLTG là: 708,9 tỷ đồng.

2. Kết quả ĐTXD năm 2017:

Tổng giá trị đã giải ngân cho các dự án đầu tư xây dựng là: 487,2 tỷ đồng, đạt 56,4% so với Kế hoạch, trong đó: (i) Dự án NMNĐ Quảng Ninh 1 là: 36,9 tỷ đồng; (ii) Dự án NMNĐ Quảng Ninh 2 là: 448,5 tỷ đồng; (iii) Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải (giai đoạn khả thi) là: 1,8 tỷ đồng.

Tiến độ triển khai các dự án: (i) Dự án tăng hiệu suất phát tán nhiệt hệ thống nước xả làm mát tuần hoàn chưa triển khai thực hiện trong năm 2017 do chưa thống nhất được phương án thực hiện; (ii) Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải: Đã hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %

Điều 2. Thông qua kế hoạch SXKD & ĐTXD năm 2018 của Công ty với các nội dung chính như sau:

1. Kế hoạch SXKD năm 2018:

- Sản lượng điện sản xuất: 6,75 tỷ kWh;
- Sản lượng điện thương phẩm: 6,11 tỷ kWh;
- Tổng doanh thu: 8.515,2 tỷ đồng;
- Tổng chi phí: 8.164,5 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận: 350,7 tỷ đồng (*đã bao gồm khoản chênh lệch tỷ giá lãi vay theo tỷ giá dự kiến là 22.735 VND/USD; chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại, chênh lệch tỷ giá thực hiện trong năm*).

Trong trường hợp xuất hiện các yếu tố khách quan gây ảnh hưởng đến các Kế hoạch năm 2018 của Công ty: (i) Tình hình hoạt động, vận hành của Thị trường điện theo quyết định của Cấp có thẩm quyền; (ii) Khả năng huy động của Hệ thống điện, giá điện năng Thị trường thay đổi, biến động lớn so với dự kiến kế hoạch năm 2018, làm ảnh hưởng tới doanh thu bán điện của Công ty; (iii) Các quy định thay đổi về tiêu chuẩn khí thải hoặc giá bán điện bổ sung do hình thành Dự án đầu tư, nâng cấp cải tạo hệ thống khí thải của Công ty theo quyết định của các Cấp có thẩm quyền ... Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá loại trừ các yếu tố này để xác định, phê duyệt điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch chủ yếu của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Kế hoạch ĐTXD năm 2018:

Tổng giá trị đầu tư (giải ngân) năm 2018 là 276,0 tỷ đồng, bao gồm:

- Dự kiến giá trị giải ngân còn lại cho các dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh và Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2 trong năm 2018 là: 188,1 tỷ đồng;
- Dự kiến giá trị thanh toán, giải ngân cho các Dự án đầu tư, nâng cấp cải tạo mới về môi trường trong năm 2018 là 87,9 tỷ đồng, trong đó:

- Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải là 72,3 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có.
- Dự án tăng hiệu suất phát tán nhiệt hệ thống nước xả mát tuần hoàn là 15,7 tỷ đồng, dự kiến từ nguồn vốn tự có.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %

Điều 3. Phê chuẩn Báo cáo Tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 4. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 6. Phê chuẩn kết quả lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 7. Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao người quản lý Công ty năm 2017 và kế hoạch tiền lương, thù lao người quản lý Công ty năm 2018.

1. Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2017 với giá trị là 4.325.367.190 đồng (Bốn tỷ, ba trăm hai mươi năm triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm chín mươi đồng), trong đó:

- Quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty thực hiện năm 2017 là 4.007.138.190 đồng (Bốn tỷ, không trăm linh bảy triệu, một trăm ba mươi tám nghìn, một trăm chín mươi đồng).

- Quỹ tiền thưởng An toàn điện thực hiện năm 2017 là: 318.229.000 đồng (Ba trăm mười tám triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

2. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao người quản lý Công ty năm 2018 với giá trị là: 4.486.819.104 đồng (Bốn tỷ, bốn trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm mười chín nghìn, một trăm linh tư đồng), trong đó:

- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Người quản lý Công ty là: 4.052.400.000 đồng (Bốn tỷ, không trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm nghìn đồng), cụ thể:

STT	Chức danh	Số người	Kế hoạch 2018	
			Mức tiền lương, thù lao ng/tháng (nghìn đồng)	Cả năm (nghìn đồng)
I. Người quản lý chuyên trách				
1	Chủ tịch HĐQT	1	49.200	590.400
2	Tổng Giám đốc	1	47.300	567.600
3	Trưởng ban kiểm soát	1	43.700	524.400
4	Ủy viên HĐQT	1	41.900	502.800
5	Phó Tổng Giám đốc	2	41.900	1.005.600
6	Kế toán trưởng	1	38.200	458.400
II. Người quản lý không chuyên trách				
1	Thành viên HĐQT	4	8.400	403.200
2	Thành viên BKS	4	7.600	364.800
Tổng cộng		15		4.052.400

- Quỹ tiền thưởng An toàn điện kế hoạch là: 434.419.104 đồng (Bốn trăm ba mươi tư triệu, bốn trăm mười chín nghìn, một trăm linh tư đồng).

* Trường hợp có sự biến động (tăng hoặc giảm) số lượng người quản lý Công ty hoặc do thay đổi tính chất chuyên trách/kiêm nhiệm so với thời điểm xác định Quỹ tiền lương kế hoạch thì Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc điều chỉnh (tăng hoặc giảm) Quỹ tiền lương theo biến động (tăng hoặc giảm) số lượng thành viên người quản lý Công ty hoặc tính chất chuyên trách/kiêm nhiệm, báo cáo Đại hội đồng cổ

đồng Công ty. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện sẽ được quyết toán trên cơ sở kết quả thực hiện chỉ tiêu SXKD thực hiện so với kế hoạch năm 2018. Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch được giao, Đại hội đồng cổ đông Công ty sẽ phê duyệt điều chỉnh tăng Quỹ tiền lương, thù lao so với kế hoạch theo quy định của Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ.

** Đối với tiền lương chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách): thực hiện theo mức tiền lương là 49,2 triệu đồng/tháng và được tính kể từ khi HĐQT bầu Chủ tịch HĐQT đến 31/12/2018.

*** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ nhu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty quyết định chế độ làm việc chuyên trách của Ủy viên HĐQT với mức tiền lương là 41,9 triệu đồng/người/tháng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Các nội dung thay đổi so với dự thảo tại Tờ trình số Tờ trình số 407/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018, như sau:

+ Khoản 5 Điều 2: “Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty”.

+ Khoản 3 Điều 16: “Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:”.

+ Điểm b khoản 5 Điều 22: “Vào thời điểm đề xuất, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông không nắm giữ đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 Điều lệ này”.

+ Khoản 2 Điều 31: Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 20% được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

+ Điểm m, n khoản 1 Điều 42:

“m) Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất (06) tháng;

n) Khi có yêu cầu của Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng, trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu, Ban kiểm soát phải thực hiện kiểm tra từng vấn đề mà Cổ đông này yêu cầu kiểm tra, ban kiểm soát phải báo cáo giải trình bằng văn bản về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra cho Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông yêu cầu;”.

Các nội dung khác không thay đổi so với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty kèm theo Tờ trình số 407/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 9. Thông qua Quy chế quản trị Công ty

Thông nhất bỏ quy định tại Chương X dự thảo Quy chế quản trị, các nội dung khác thống nhất như dự thảo Quy chế kèm theo Tờ trình số 408/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty

Đại hội thông nhất giao Ban Kiểm soát Công ty ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 11. Thông qua nội dung Hợp đồng thế chấp động sản và Hợp đồng thế chấp bất động sản Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1 và Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2

Thông qua nội dung Hợp đồng thế chấp động sản và Hợp đồng thế chấp bất động sản Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1 và Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2 như đề xuất của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 406/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 12. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2018 – 2023):

1. Kết quả thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ (%)
1	Lê Duy Hạnh	449.752.087	102,19
2	Ngô Sinh Nghĩa	448.197.535	101,83
3	Vũ Thanh Hải	448.109.071	101,81
4	Nguyễn Quang Huy	428.894.041	97,45
5	Nguyễn Thị Hồng Loan	428.984.238	97,47
6	Đặng Huy Vũ	447.933.213	101,77
7	Quách Vĩnh Bình	428.985.815	97,47

2. Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Đăng Dung	444.060.781	100,89
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	429.032.211	97,48
3	Vũ Thị Hoàng Yến	442.449.096	100,53
4	Hồ Nguyễn Phương Trâm	442.570.246	100,56
5	Ngô Văn Điện	442.499.095	100,54

* Tại Đại hội, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã thông báo kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty, theo đó: (i) ông Lê Duy

Hạnh được Hội đồng quản trị bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2018 - 2023; (ii) ông Nguyễn Đăng Dung được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách Công ty, nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Điều 13. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% và có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2018. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai và thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở KH&ĐT;
- HNX, VSD;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TKHQDT.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Lê Duy Hạnh

C.P. ★ H.N.

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

Trụ sở chính: Tổ 33, Khu 5, Phường Hà Khánh, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP, MSDN: 5700434869, đăng ký thay đổi lần 7 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 10/6/2014.

I. Thời gian, địa điểm đại hội:

- 1- Khai mạc: Lúc 8 giờ 00 phút ngày 22 tháng 6 năm 2018.
- 2- Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.

II. Thành phần tham dự đại hội:

- Các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông:

- Tổng số cổ đông của Công ty gồm 12 cổ đông pháp nhân và 593 cổ đông thể nhân với tổng số 450.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội gồm 30 người, đại diện cho 440.122.286 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 97,8% trong tổng số 450.000.000 cổ phần của Công ty.

- Khách mời:

- Ông Nguyễn Khắc Sơn – Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát điện 1;
- Ông Vũ Ngọc Thụ – Nguyên Ủy viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Ông Nguyễn Bình Niệm – Nguyên Ủy viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Ông Nguyễn Mậu Chung – Nguyên Ủy viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Đại diện Lãnh đạo các cổ đông tổ chức, các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát Công ty.

III. Diễn biến đại hội:

A. Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thủ tục tiến hành Đại hội

- 1- Thay mặt Ban tổ chức, ông Phạm Xuân Toàn tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội, Đại hội làm lễ chào cờ;
- 2- Ông Nguyễn Trọng Dũng thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo



kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;

3- Thay mặt Ban tổ chức, ông Phạm Xuân Toàn tiến hành công bố Quy chế làm việc (Thể lệ biểu quyết) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

- + Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%
- + Cổ đông có ý kiến khác: Không

3- Thay mặt Ban tổ chức, ông Phạm Xuân Toàn giới thiệu và thông qua:

a. Danh sách Đoàn chủ tịch:

- Ông Lê Duy Hạnh - Ủy viên HĐQT Công ty (Chủ tọa Đại hội)
- Ông Nguyễn Đức Luyện - Ủy viên HĐQT Công ty
- Ông Nguyễn Trọng Hiền - Ủy viên HĐQT Công ty

b. Tổ Thư ký:

- Ông Tống Quốc Trung - Thư ký HĐQT (Tổ trưởng)
- Ông Nguyễn Xuân Long - Thư ký Công ty (Thành viên)

c. Tổ kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Trọng Dũng - Trưởng phòng TCNS (Tổ trưởng)
- Ông Trần Vũ Linh - Kế toán trưởng (Thành viên)
- Ông Đoàn Thanh Hưng - Trưởng phòng KHVT (Thành viên)

- + Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%
- + Cổ đông có ý kiến khác: Không

B. Tiến hành Đại hội

Đại hội tiến hành dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

B1. Thông qua chương trình Đại hội :

Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội

- + Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%
- + Cổ đông có ý kiến khác: Không

B2. Các nội dung chính tại Đại hội:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2017

Ông Ngô Sinh Nghĩa - Phó Tổng Giám đốc, thay mặt Ban Điều hành trình bày Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2018 (Báo cáo số 923/BC-NĐQN ngày 31/5/2018). Trên cơ sở báo cáo của Ban Điều hành, Đại hội đã thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây

dự năm 2017, như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Sản lượng điện sản xuất: 5,79 tỷ kWh, đạt 80,4% so với KH năm 2017;
- Sản lượng điện thương phẩm: 5,28 tỷ kWh, đạt 81,1% so với KH năm 2017;
- Tổng doanh thu: 8.301,6 tỷ đồng, bằng 90,6% so với KH năm 2017;
- Tổng chi phí: 7.484,2 tỷ đồng, bằng 84,8% so với KH năm 2017.
- Lợi nhuận SXKD (chưa tính ảnh hưởng của CLTG) là: 817,4 tỷ đồng, bằng 246% so với KH năm 2017.

- Chênh lệch tỷ giá (phát sinh trong kỳ và phân bổ CLTG năm 2015) là: (108,5) tỷ đồng.

- Lợi nhuận SXKD đã tính ảnh hưởng của CLTG là: 708,9 tỷ đồng.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

1.2. Kết quả đầu tư xây dựng năm 2017:

Tổng giá trị đã giải ngân cho các dự án đầu tư xây dựng là: 487,2 tỷ đồng, đạt 56,4% so với Kế hoạch, trong đó: (i) Dự án NMNĐ Quảng Ninh 1 là: 36,9 tỷ đồng; (ii) Dự án NMNĐ Quảng Ninh 2 là: 448,5 tỷ đồng; (iii) Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải (giai đoạn khả thi) là: 1,8 tỷ đồng.

Tiến độ triển khai các dự án: (i) Dự án tăng hiệu suất phát tán nhiệt hệ thống nước xả làm mát tuần hoàn chưa triển khai thực hiện trong năm 2017 do chưa thống nhất được phương án thực hiện; (ii) Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải: Đã hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2018

Ông Lê Duy Hạnh - Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch SXKD & ĐTXD năm 2018 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (Tờ trình số 414/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018). Trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị (tại Tờ trình số 414/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018), Đại hội đã thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2018, như sau:

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Sản lượng điện sản xuất: 6,75 tỷ kWh;
- Sản lượng điện thương phẩm: 6,11 tỷ kWh;
- Tổng doanh thu: 8.515,2 tỷ đồng;
- Tổng chi phí: 8.164,5 tỷ đồng;

- Tổng lợi nhuận: 350,7 tỷ đồng (đã bao gồm khoản chênh lệch tỷ giá lãi vay theo tỷ giá dự kiến là 22.735 VND/USD; chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại, chênh lệch tỷ giá thực hiện trong năm).

Trong trường hợp xuất hiện các yếu tố khách quan gây ảnh hưởng đến các Kế hoạch năm 2018 của Công ty: (i) Tình hình hoạt động, vận hành của Thị trường điện theo quyết định của Cấp có thẩm quyền; (ii) Khả năng huy động của Hệ thống điện, giá điện năng Thị trường thay đổi, biến động lớn so với dự kiến kế hoạch năm 2018, làm ảnh hưởng tới doanh thu bán điện của Công ty; (iii) Các quy định thay đổi về tiêu chuẩn khí thải hoặc giá bán điện bổ sung do hình thành Dự án đầu tư, nâng cấp cải tạo hệ thống khí thải của Công ty theo quyết định của các Cấp có thẩm quyền ... Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá loại trừ các yếu tố này để xác định, phê duyệt điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch chủ yếu của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

2.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018

Tổng giá trị đầu tư (giải ngân) năm 2018 là 276,0 tỷ đồng, bao gồm:

- Dự kiến giá trị giải ngân còn lại cho các dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh và Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2 trong năm 2018 là: 188,1 tỷ đồng;

- Dự kiến giá trị thanh toán, giải ngân cho các Dự án đầu tư, nâng cấp cải tạo mới về môi trường trong năm 2018 là 87,9 tỷ đồng, trong đó:

- Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải là 72,3 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có.

- Dự án tăng hiệu suất phát tán nhiệt hệ thống nước xả mát tuần hoàn là 15,7 tỷ đồng, dự kiến từ nguồn vốn tự có.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Chủ tọa Đại hội giới thiệu ông Trần Vũ Linh – Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

4. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và mục tiêu,

nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị

Thay mặt Hội đồng quản trị, ông Lê Duy Hạnh – Ủy viên HĐQT trình bày trước Đại hội nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty (báo cáo số 921/BC-NĐQN ngày 31/5/2018).

Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị.

- + Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%
- + Cổ đông có ý kiến khác: Không

5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Thay mặt Ban Kiểm soát, ông Nguyễn Đăng Dung - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (Báo cáo số 509/NĐQN-BKS ngày 03/4/2018).

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát số 920/NĐQN-BKS ngày 31/5/2018.

- + Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%
- + Cổ đông có ý kiến khác: Không

6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2018

Ông Nguyễn Đăng Dung - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày Tờ trình số 448/TTr-NĐQN ngày 18/6/2018 về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2018.

Đại hội biểu quyết thông qua phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.

- + Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%
- + Cổ đông có ý kiến khác: Không

7. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2017 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2018

Đoàn Chủ tịch giới thiệu ông Nguyễn Trọng Dũng – Trưởng phòng TCNS Công ty trình bày Tờ trình số 409/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018 về việc quyết toán tiền lương, thù lao người quản lý năm 2017 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2018.

Sau khi thảo luận, Đại hội biểu quyết thông qua:

7.1. Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2017 với giá trị là 4.325.367.190 đồng (*Bốn tỷ, ba trăm hai mươi năm triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm chín mươi đồng*), trong đó:

- Quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty thực hiện năm 2017 là 4.007.138.190 đồng (*Bốn tỷ, không trăm linh bảy triệu, một trăm ba mươi tám nghìn, một trăm chín mươi đồng*).

- Quỹ tiền thưởng An toàn điện thực hiện năm 2017 là: 318.229.000 đồng (*Ba trăm mười tám triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn đồng*).

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

7.2. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao người quản lý Công ty năm 2018 với giá trị là: 4.486.819.104 đồng (*Bốn tỷ, bốn trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm mười chín nghìn, một trăm linh tư đồng*), trong đó:

- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Người quản lý Công ty là: 4.052.400.000 đồng (*Bốn tỷ, không trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm nghìn đồng*), cụ thể:

STT	Chức danh	Số người	Kế hoạch 2018	
			Mức tiền lương, thù lao ng/tháng (nghìn đồng)	Cả năm (nghìn đồng)
I. Người quản lý chuyên trách				
1	Chủ tịch HĐQT	1	49.200	590.400
2	Tổng Giám đốc	1	47.300	567.600
3	Trưởng ban kiểm soát	1	43.700	524.400
4	Ủy viên HĐQT	1	41.900	502.800
5	Phó Tổng Giám đốc	2	41.900	1.005.600
6	Kế toán trưởng	1	38.200	458.400
II. Người quản lý không chuyên trách				
1	Thành viên HĐQT	4	8.400	403.200
2	Thành viên BKS	4	7.600	364.800
Tổng cộng		15		4.052.400

- Quỹ tiền thưởng An toàn điện kế hoạch là: 434.419.104 đồng (*Bốn trăm ba mươi tư triệu, bốn trăm mười chín nghìn, một trăm linh tư đồng*).

* Trường hợp có sự biến động (tăng hoặc giảm) số lượng người quản lý Công ty hoặc do thay đổi tính chất chuyên trách/kiêm nhiệm so với thời điểm xác định Quỹ tiền lương kế hoạch thì Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc điều chỉnh (tăng hoặc giảm) Quỹ tiền lương theo biến động (tăng hoặc giảm) số lượng thành viên người quản lý Công ty hoặc tính chất chuyên trách/kiêm nhiệm, báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện sẽ được quyết toán trên cơ sở kết quả thực hiện chỉ tiêu SXKD thực hiện so với kế hoạch năm 2018. Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch được giao, Đại hội đồng cổ đông Công ty sẽ phê duyệt điều chỉnh tăng Quỹ tiền lương, thù lao so với kế hoạch theo quy định của Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ.

** Đối với tiền lương chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách):

thực hiện theo mức tiền lương là 49,2 triệu đồng/tháng và được tính kể từ khi HĐQT bầu Chủ tịch HĐQT đến 31/12/2018.

*** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ nhu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty quyết định chế độ làm việc chuyên trách của Ủy viên HĐQT với mức tiền lương là 41,9 triệu đồng/người/tháng.

- + Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%
- + Cổ đông có ý kiến khác: Không

8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty

Ông Lê Duy Hạnh – Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày (i) các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (Tờ trình số 407/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018); (ii) dự thảo Quy chế quản trị Công ty (Tờ trình số 408/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018); (iii) tổng hợp các ý kiến góp ý của cổ đông, cụ thể như sau:

* Đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty:

- Ý kiến của cổ đông (1): *Đề nghị Công ty quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của từng Người đại diện theo pháp luật, tách bạch về thẩm quyền giữa những người đại diện theo pháp luật theo quy định tại khoản 2, Điều 13, Luật Doanh nghiệp.*

- Ý kiến của Ban Tổ chức: *Luật Doanh nghiệp năm 2014 có quy định công ty cổ phần có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật (đây là điểm mới so với Luật Doanh nghiệp năm 2005). Tại dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trình Đại hội, Công ty xây dựng quy định số lượng người đại diện theo pháp luật là 02 người (Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc) nhằm đảm bảo tính liên tục trong hoạt động của Công ty (trong các trường hợp một trong hai người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Công ty). Tuy nhiên, sau khi tham khảo thực tiễn việc triển khai thực hiện quy định trên, việc quy định Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật có thể phát sinh các tranh chấp, mâu thuẫn trong quá trình thực hiện. Do đó, Ban Tổ chức kiến nghị giữ nguyên quy định này như bản Điều lệ hiện hành: “Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty”.*

- Ý kiến của cổ đông (2): *Đề nghị Công ty điều chỉnh tỷ lệ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS đối với cổ đông, nhóm cổ đông từ 10% xuống 05%.*

- Ý kiến của Ban Tổ chức: *Tiếp thu ý kiến của cổ đông, Công ty dự kiến sửa đổi như sau: Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 20% được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên.*

Tỷ lệ 5% được điều chỉnh tương ứng tại khoản 3 Điều 16; điểm b khoản 5 Điều 22; điểm m, n khoản 1 Điều 42 tại Dự thảo Điều lệ Công ty.

- Ý kiến của cổ đông (3): *Đề nghị Công ty quy định số nhiệm kỳ của kiểm soát viên là không hạn chế phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 163 Luật Doanh nghiệp và khoản 1, Điều 37 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017.*

- Ý kiến của Ban Tổ chức: *Trong quá trình biên soạn dự thảo, Công ty đã nhận*

được các góp ý của một số cổ đông lớn, đề nghị quy định về nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là không quá 02 nhiệm kỳ (áp dụng quy định tương tự trong Nghị định 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015). Quy định nêu trên sẽ làm tăng tính công khai, minh bạch và hiệu quả quản trị của doanh nghiệp. Ban Tổ chức kiến nghị giữ nguyên quy định này như dự thảo.

* Đối với dự thảo Quy chế quản trị Công ty:

- Ý kiến của cổ đông (1): Đề nghị bỏ nội dung tại Chương X quy định giám sát và xử lý vi phạm do nội dung này là nguyên tắc chung áp dụng với các cơ quan có thẩm quyền.

- Ý kiến của Ban Tổ chức: Tiếp thu ý kiến góp của Cổ đông, Công ty thống nhất bỏ nội dung quy định tại Chương X dự thảo Quy chế quản trị Công ty.

8.1. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty như sau:

Các nội dung thay đổi so với dự thảo tại Tờ trình số Tờ trình số 407/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018, như sau:

+ Khoản 5 Điều 2: “Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty”.

+ Khoản 3 Điều 16: “Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:”.

+ Điểm b khoản 5 Điều 22: “Vào thời điểm đề xuất, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông không nắm giữ đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 Điều lệ này”.

+ Khoản 2 Điều 31: Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 20% được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

+ Điểm m, n khoản 1 Điều 42:

“m) Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất (06) tháng;

n) Khi có yêu cầu của Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng, trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu, Ban kiểm soát phải thực hiện kiểm tra từng vấn đề mà Cổ đông này yêu cầu kiểm tra, ban kiểm soát phải báo cáo giải trình bằng văn bản về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra cho Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông yêu cầu;”.

Các nội dung khác không thay đổi so với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty kèm theo Tờ trình số 407/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

00
HỘI
CỔ
ĐÔNG
HỮU
UẢ
/NVC

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

8.2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua dự thảo Quy chế quản trị Công ty:

Thông nhất bỏ quy định tại Chương X dự thảo Quy chế quản trị, các nội dung khác thông nhất như dự thảo Quy chế kèm theo Tờ trình số 408/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

9. Thông qua nội dung Hợp đồng thế chấp động sản và Hợp đồng thế chấp bất động sản Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1 và Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2

Chủ tọa Đại hội – Ông Lê Duy Hạnh xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình về việc thông qua nội dung Hợp đồng thế chấp động sản và Hợp đồng thế chấp bất động sản Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1 và Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2 (Tờ trình số 406/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018).

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng thế chấp động sản và Hợp đồng thế chấp bất động sản Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1 và Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2 như đề xuất của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 406/TTr-NĐQN ngày 31/5/2018.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100%

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

10. Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

Chủ tọa Đại hội giới thiệu ông Nguyễn Trọng Dũng – Trưởng phòng Tổ chức nhân sự, Tổ trưởng tổ kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử tại Đại hội và danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội.

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100 %

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

Chủ tọa Đại hội xin ý kiến Đại hội thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023, gồm các ông/bà sau:

(i) Danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023:

TT	Họ và tên	Cổ đông giới thiệu, đề cử	Ghi chú
1	Lê Duy Hạnh	Tổng Công ty Phát điện 1	

2	Ngô Sinh Nghĩa	Tổng Công ty Phát điện 1	
3	Vũ Thanh Hải	Tổng Công ty Phát điện 1	
4	Nguyễn Quang Huy	Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại và Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	
5	Nguyễn Thị Hồng Loan	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước	
6	Đặng Huy Vũ	Tổng công ty Điện lực -TKV	
7	Quách Vĩnh Bình	Công ty cổ phần Cơ Điện lạnh và Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ	

(ii) Danh sách ứng viên bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023:

TT	Họ và tên	Cổ đông giới thiệu, đề cử	Ghi chú
1	Nguyễn Đăng Dung	Tổng Công ty Phát điện 1	
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước	
3	Vũ Thị Hoàng Yến	Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại và Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	
4	Hồ Nguyễn Phương Trâm	Công ty cổ phần Cơ Điện lạnh và Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ	
5	Ngô Văn Điện	Tổng công ty Điện lực - TKV	

+ Tỷ lệ cổ đông tán thành: 100 %

+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0%

+ Cổ đông có ý kiến khác: Không

* Đại hội tiến hành bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023, kết quả cụ thể như sau:

(i) Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ (%)
1	Lê Duy Hạnh	449.752.087	102,19
2	Ngô Sinh Nghĩa	448.197.535	101,83
3	Vũ Thanh Hải	448.109.071	101,81
4	Nguyễn Quang Huy	428.894.041	97,45
5	Nguyễn Thị Hồng Loan	428.984.238	97,47
6	Đặng Huy Vũ	447.933.213	101,77
7	Quách Vĩnh Bình	428.985.815	97,47

(ii) Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Đăng Dung	444.060.781	100,89
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	429.032.211	97,48
3	Vũ Thị Hoàng Yến	442.449.096	100,53
4	Hồ Nguyễn Phương Trâm	442.570.246	100,56
5	Ngô Văn Điện	442.499.095	100,54

* Sau khi có kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018, HĐQT và BKS đã tiến hành họp để bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS. Theo đó, ông Lê Duy Hạnh được HĐQT bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty và ông Nguyễn Đăng Dung được BKS bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.

11. Ý kiến của cổ đông tham dự Đại hội

Tại Đại hội, đại diện cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại đề nghị Công ty: (i) cần sớm đàm phán giá điện NMNĐ Quảng Ninh 1 để làm cơ sở tính toán sản lượng điện kế hoạch của năm 2019 và các năm tiếp theo; (ii) sớm hoàn thành quyết toán các Dự án để làm cơ sở tính toán TMDT trong giá điện; (iii) Bổ sung kế hoạch SXKD dài hạn với các kịch bản sản lượng khác nhau để các cổ đông làm cơ sở lập kế hoạch tài chính; (iv) Đề nghị Công ty xem xét lại thẩm quyền phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Đoàn Chủ tịch ghi nhận, tiếp thu các ý kiến của đại diện Cổ đông PPC và báo cáo cổ đông như sau:

Công ty đang khẩn trương thực hiện các thủ tục liên quan và dự kiến hoàn thành công tác đàm phán giá điện trong Quý IV/2018, đồng thời kiến nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 1 tiếp tục hỗ trợ Công ty, sớm thông qua quyết toán Dự án Quảng Ninh 1 cũng như hoàn thành đàm phán giá điện Dự án NMNĐ Quảng Ninh 1 làm cơ sở tính toán giá điện năm 2019 và các năm tiếp theo.

Về kế hoạch SXKD dài hạn, Công ty đã kế hoạch lập cho giai đoạn 05 năm 2016 - 2020 cũng như giai đoạn tiếp theo đến cuối đời dự án, Công ty sẽ cập nhật bản kế hoạch này sau khi hoàn thành đàm phán giá điện năm 2019 và các năm tiếp theo.

Về thẩm quyền phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty không quy định Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Đề nghị Ban Kiểm soát rà soát các nội dung dự thảo, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

12. Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của Ông Nguyễn Khắc Sơn - Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát điện 1, đại diện cho cổ đông có quyền sở hữu lớn nhất tại Công ty. Thay mặt Công ty, ông Lê Duy Hạnh - Chủ tịch HĐQT tiếp thu và ghi nhận ý kiến của đại diện Lãnh đạo cổ đông Tổng Công ty Phát điện 1.

C. Thông qua dự thảo Nghị Quyết Đại Hội:

Thay mặt Tổ thư ký, ông Nguyễn Xuân Long trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.

Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với số phiếu biểu quyết nhất trí đạt tỷ lệ 100%.

Đại hội bế mạc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Tổng Quốc Trung

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Lê Duy Hạnh

